

KỶ YẾU
ĐỨC TỊNH SỰ

TINH

SỰ

TÂM

NIỆM

THAM

TU

HỌC

HÀNH

NƠI

TẠI

TRỜI

ĐẤT

CHÁI

NAM



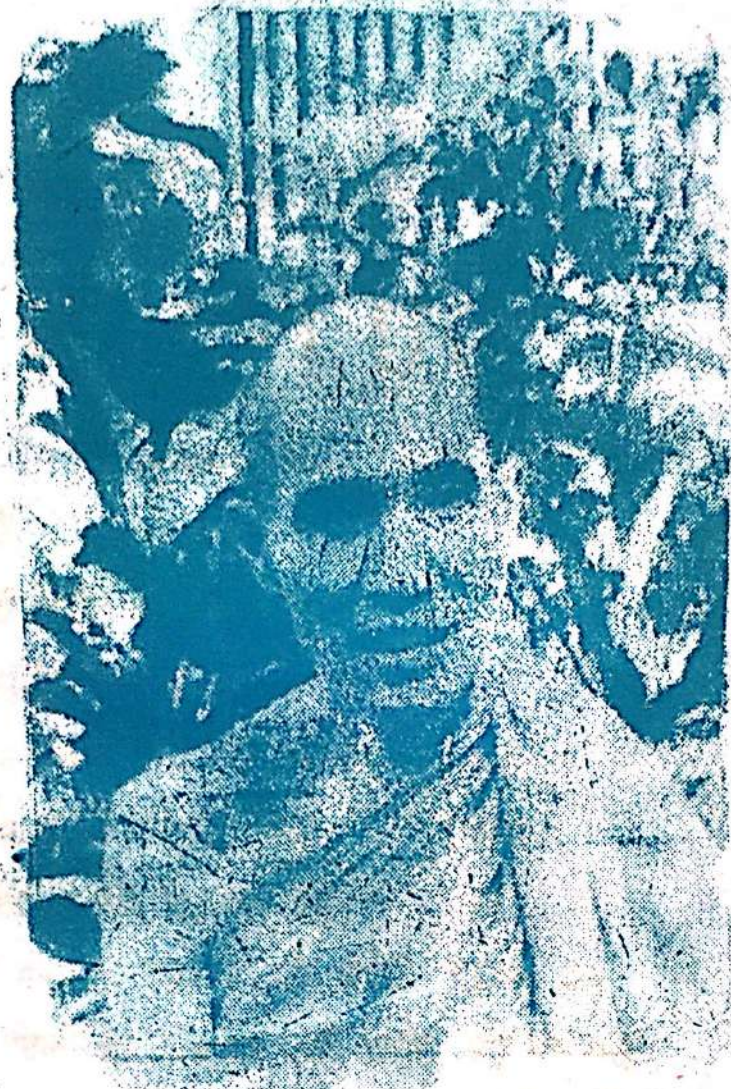
1913 - 1984

MỤC - LỤC

Trang

PHI LỘ	1
TIỂU SỬ ĐỨC TỊNH SỰ	6
TỪ SỬ ĐỨC TỊNH SỰ	11
TƯỚNG NIỆM ĐỨC TỊNH SỰ (thơ)	26
NGHĨ VỀ ĐỨC TỊNH SỰ (thơ)	31
VĂN ĐIỀU ĐỨC TỊNH SỰ	35
BAN TỔ CHỨC TANG LỄ ĐỨC TỊNH SỰ	40
CHƯƠNG TRÌNH TANG LỄ ĐỨC TỊNH SỰ	43
GHI NHANH NHỮNG NGÀY TANG LỄ ĐỨC TỊNH SỰ	47
KHÓC THẦY (Thơ)	59
TÂM LÒNG THIẾT THẠCH (Thơ)	61
NHỮNG MẪU CHUYỆN VỀ ĐỨC TỊNH SỰ	69





CHƠN DUNG

CHƠN lý tổ truyền thật khéo hay
DUNG nhan tuấn tú bạch thiên tài
CỬA Thầy chứa đẽ : tàng kinh các
ĐỨC trí Thầy truyền : Pháp tự khai
HÒA hiệp cổ kim xây dựng đạo
THƯỢNG nhưn tâm cụu phá làm sai
TỊNH thiên, trí giới không hành lạc
SỰ lý viên dung, đức tánh Ngài.

PHI-LÔ

«Gió lộng hương trầm văn bút khai
Trần gian ghi đậm đức công Thầy»

Tập «Kỷ yếu Đức Tịnh Sự» do Ban
Tổ Chức tang lễ của Ngài sưu tập các
bài thơ, văn của Chu Tôn, Đại Đức,
Tăng, Ni và các Đạo hữu hồi tưởng, cảm
niệm, suy tư, cảm đề, phúng điệu, truy
niệm, ... sáng tác tại chỗ.

Bài «Tiểu sử Đức Tịnh Sự» do
Đại Đức Giác Chánh biên soạn theo «lý
lịch» của Ngài, theo lời tường thuật
của những thân nhân trong gia đình Ngài
và theo lời tường trình của các Vị Tôn
túc, đại Đệ tử của Ngài. Có lẽ còn
rất nhiều thiếu sót.

Rất mong quý Ngài, cùng Chu Vị nào
biết rõ sự thật những nét đặc thù về

đời phạm hạnh của Ngài mà trong bài Tiểu sử nói riêng, tập Kỷ Yếu nói chung còn thiếu sót, xin đóng góp bổ túc thêm. Chúng đệ tử rất tri ân và đa tạ.

Bài «Tư sử Đức Tịnh Sự» do các Vị Đệ tử của Ngài phóng tác theo bài Tiểu sử và theo những lời tường thuật của Chư Tăng và các Đạo hữu kể lại.

Các bài thơ trong mục «Tưởng niệm Đức Tịnh Sự» do Chư Tăng, Ni cảm hứng trong buổi tang lễ Ngài.

Các bài thơ trong mục «Nghĩ về Đức Tịnh Sự» do các Đạo hữu truy niệm sau tang lễ.

Bài Văn Điều «Đức Tịnh Sự» do các Hiếu đồ Pháp tử đồng soạn và đọc trong tang lễ.

Chương trình tang lễ và bài g h i nhanh những ngày tang lễ do Ban Tổ Chức tang lễ Đức Tịnh Sự biên soạn.

Ngoài ra, còn các bài thơ «Khóc

Thầy", v.v... của các Vị đệ tử của Ngài gọi về sau, cũng được thu nhận vào tập Kỷ Yếu....., và nếu sau này có nữa, chúng tôi vẫn tiếp tục cho đăng vào tập Kỷ Yếu này.

Riêng những mẫu chuyện về Đức Tịnh Sự, Ban Tổ Chức tang lễ đề nghị làn những Vị nào, quen biết về những chuyện trong đời tu hành của Ngài một cách xác thực, hãy viết từng chuyện ngắn đóng góp vào tập Kỷ Yếu này.

Tại tang lễ, Ban Tổ chức nhận được khoảng mười chuyện. Sau tang lễ, nhận thêm hơn mười lăm chuyện. Nhưng chọn lọc bỏ bớt những chuyện kể trùng nhau (hai, ba người cùng kể một chuyện) và những chuyện nhạt nhẽo không có ý nghĩa nấy, nên còn hai mươi chuyện. Trong tương lai nếu có ai gọi thêm, sẽ đăng thêm. Đề nghị viết ngắn gọn, dễ hiểu, chuyện có thật (có chứng nhân cùng nghe thấy) !

Vì tôn trọng ý của các Tác giả và để hình dung bối cảnh tang lễ của Đức

Tịnh Sự thật chính xác, Ban Tổ Chức ghi nhận thế nào thì để y nguyên văn thế ấy, không dám sửa chữa, mặc dù Ban Tổ Chức nhận thấy có một vài đoạn hơi lộn xộn không được tinh xảo lắm, nhưng vẫn đành chịu! Mong Chư Tăng và các Đạo hữu cảm thông cho.

Tập Kỷ Yếu Đức Tịnh Sự do nhiều người đóng góp, chứ không phải chỉ riêng của các đệ tử của Ngài viết.

Thật là :

«Nhơn sinh tự cổ thù vô tử,

Lưu thủ đan tâm chiếu hản thanh»

BAN TỔ CHỨC

Tang lễ Đức Tịnh Sự

Kính đề,

DI ẶNH



DI truyền Tạng luận, quyết hoăng khai
ẶNH hưởng hăng lưu đất Việt này
ĐỨC cả ngàn năm còn kính tiếc
CỔ ngôn muôn thuở tiếng tâm Ngài
HÒA mình dạy Đạo trong Tăng tục
THƯỢNG đức khiêm nhượng quá đẹp hay
TỊNH chỉ bốn mươi đề mục đủ
SỰ tình như thế, chẳng mờ phai

T I Ế U S Ử

Đ ỨC T Ị N H S Ự

Ngài TỊNH SỰ, thế danh là VÕ VĂN ĐĂNG, sanh năm 1913 tại Xã Hòa Long, Quận Lai Vung, tỉnh Sa Đéc (Đồng Tháp).

Thân phụ của Ngài là cụ Ông VÕ VĂN TỬ; thân mẫu của Ngài là cụ Bà TRẦN THỊ THÔNG.

Ngài được sanh trong một gia đình Nho giáo. với bản chất thông minh, nên vừa Bảy (7) tuổi, Thân phụ Ngài cho học võ lòng chữ Nho. Ngài tiếp thu rất lạ, lãnh hội rất mau. Những người thân tộc vui tánh gọi Ngài là «Thần Đồng Lê Quý Đôn».

Khi Mười Hai (12) tuổi, Ngài v à o Chùa Bửu Hưng (cùng xã Hòa Long) tu và học Kinh Luật Sa di thuộc hệ phái Phật giáo Bắc Tông. Thấy Ngài quá thông minh nên Thầy của Ngài bấy giờ đặt Pháp danh

cho Ngài là HUỆ LỰC.

Lúc Hai Mươi (20) tuổi, Ngài sang Chùa Kim Huê (tại Sa-Đéc) tu và học Kinh Luật Tỷ Kheo.

Đến Hai Mươi Lăm (25) tuổi, Ngài về trụ trì Chùa Phước Định ở Chợ Lách.

Khi Ba Mươi (30) tuổi, Ngài sang trụ trì Chùa Viên Giác tại Long Hồ-Vĩnh Long.

Lúc Ba Mươi Lăm (35) tuổi, Ngài sang nước Campuchia (Cao-Miên) thọ lại giới Sa-Đi tại Chùa Kùm-Pung (Treyloko) ở Trà Pét, thuộc Phật Giáo Nam Tông.

Đến Ba Mươi Tám (38) tuổi, Ngài lại sang nước Thái Lan, thọ giới Tỷ Kheo tại Chùa Pakkham ở Bangkok. Vì thấy Ngài chuyên tâm hành đạo, nên Vị Thầy tế độ đặt Pháp danh Ngài là TỊNH SỰ. Nơi đây Ngài đi Đầu Đà, hành Thiền Chỉ (Samatha), tu Thiền Quán (Vipassana) và học Luận

A-Tỳ-Đàm (Abhidhamma) đến Sáu (6) năm, Bảy (7) tháng mới trở về Việt Nam.

Khi Bốn Mươi Lăm (45) tuổi, Ngài về trụ trì Chùa Viên Giác lại như trước, nhưng bây giờ, Ngài thay đổi hoàn toàn từ hình thức lẫn nội dung đều theo truyền thống Phật Giáo Nam Tông. Thời gian trụ trì tại Chùa Viên Giác, Ngài dịch Tạng Luật, các bộ A Hàm, dạy Pháp Học Siêu Lý và Pháp Hành Tứ Niệm Xứ.

Lúc Năm Mươi Chín (59) tuổi, Ngài về trụ trì Chùa Siêu Lý tại Sài Gòn. Tại đây, Ngài mở Trường Phật Học - chuyên dạy môn Abhidhamma và dịch các sách giáo khoa Phật học như Vô Tỷ Pháp sơ đẳng, trung đẳng, cao đẳng và Tạng Luận.

Đến Bảy Mươi (70) tuổi, Ngài mới hoàn thành các dịch phẩm nói trên.

Qua năm Bảy Mươi Một (71) tuổi, Ngài thọ bệnh tại Chùa Siêu Lý ở Thành Phố Hồ Chí Minh, rồi về Chùa Viên Giác ở Vĩnh Long dưỡng bệnh.

Đêm mùng 6 tháng 5 Giáp Tý. Ngài thọ bệnh kiết lỵ. Đến nửa đêm, Ngài gọi Chư Tăng đến ban lời di huấn và gọi lời sám hối phổ thông đến toàn thể Chư Tăng trong Giáo Hội, rồi gom tâm an trú trong Chánh điện Tỉnh giác. Lúc 6 giờ 15 phút, sáng ngày mùng 7 tháng 5 AL, nhằm ngày 05 tháng 6 năm 1984, Ngài đang ngồi với Sư Giác Tâm, bỗng Ngài ngược lên nhìn trần nhà và mỉm cười rồi tịch.

Sự nghiệp Đạo pháp của Ngài có thể kết tóm lược như sau :

A. - DỊCH PHẨM :

1. Bộ Pháp Tụ (Dhammasaṅgini)
2. Bộ Phân Tích (Vibhaṅga)
3. Bộ Chất ngữ (Dhātukāthā)
4. Bộ Nhơn Chế Định (Puggalapaññatti)
5. Bộ Ngữ Tông (Kāthā Vatṭhu)
6. Bộ Song Đối (Yamakaṃ)
7. Bộ Phạm Trí (Paṭṭhana)
8. Diệu Pháp Lý Hợp (Abhidhammatṭhasaṅgaha)
9. Vô Tỷ Pháp Sơ Đẳng
10. Vô Tỷ Pháp Trung Đẳng
11. Vô Tỷ Pháp Cao Đẳng
12. Thanh Tịnh Đạo (Visuddhimagga).

B. - TẠO TỰ :

- Chùa Viên Giác, - Chùa Pháp Độ,
- Chùa Long Linh, - Chùa Trúc Lâm,
- Chùa Giác Phước, - Chùa Siêu Lý
- Chùa Thiền Quang I,
- Chùa Thiền Quang II,
- Chùa Tứ Phương Tăng ...

C. - TẠO TĂNG :

Ngài cho xuất gia hằng trăm Vị Tăng Sư. Vị đệ tử đầu tiên là Sư Hòa Thiện; Vị đệ tử cuối cùng là Sadi Chánh Tâm.

Sự ra đi của Ngài đã để lại cho toàn thể Tăng Tín đồ một niềm kính tiếc vô biên.

BODHISAMMA

TỪ SỬ ĐỨC TỊNH SỰ

Tỉnh Đồng Tháp Miền Nam nước Việt
Quận Lai Vung, Sa Đéc, Hòa Long
Có nhà Nho giáo Võ Ông
Vợ là Trần thị vốn dòng Phật gia
Ông Bà rất hiền hòa hơn đức
Tánh thẳng ngay một mực ở đời
Bông Bà trong dạ mang thai
Nghe như thay đổi cả người khác xưa
Kể từ đó Bà ưa món lạ
Dùng hoa sen thay cả thức ăn
Suốt trong chín tháng cưu mang
Bà ưa nhìn ngắm sắc vàng huỳnh y
Rồi đến lúc khai huê nở nhụy
Sanh một trai hoa mỹ vẹn toàn
Đặt tên là **VÕ VĂN ĐANG**
Tướng trông khaú khỉnh đấng trang Thần
Đến bảy tuổi võ lòng Nho học Đồng
Sách huấn môn, Tam Tự Kinh xong
Minh tâm Bửu giám năm lòng
Tứ thơ, Ngũ điển lão thông tinh tường

Đã đến lúc noi gương Đại Giác
Chùa Bửu Hưng theo Bác tu hành
Mười hai tuổi, mái đầu xanh
Quy y thí phát trở thành Sa Di
Chuyên tu học chẳng khi giải đãi
Sách Sa Di luật giải thuộc lòng
Qui sơn cảnh sách Thầy trao
Chỉ trong một tháng, đứng đầu bộ môn
Hai mươi tuổi, trí khôn đã đủ
Chùa Kim Huê kết tụ giới đàn
Chư Tôn vân tập lương ban
Truyền cụ túc giới, giữa hàng Tỷ Kheo
Năm năm đầu nương theo Hòa Thượng
Luôn ở nơi phương trượng học hành
Pháp Hoa, Phương Đăng, Khế Kinh
Kim Cương, Duy Thức, Nhơn Minh được
Vừa năm hạ trường lương giáo ^{truyền}
Phước Định Chùa qua đó trụ trì
Nơi đây Ngài họp Tăng Ni
Mở khai gia giáo, trường kỳ tạo Tăng
Đến Mười hạ, Ngài sang Viên Giác
Hội Chư Tôn, khai thác Tam Tăng
Đốt liễu : Cầu Pháp, tạo Tăng
Mười hai liễu đứng, Đạo tràng hoàng kim

Kể từ đó lừng danh Huệ Lục
Viện chủ ngôi Viên Giác chấn hưng
Khắp nơi Phật tử vui mừng :
Việt Nam có bậc Đại nhân giáng trần
Rồi tiếp tục trường hương, khóa hạ
Lập giới đàn truyền cả Tăng Ni
Thiện nam, Tín nữ quy y
Hàng hàng lớp lớp thiếu gì môn sinh
Một hạ nọ, Tứ phần luật giảng
Thấy sai lầm : Tương phản Luật Kinh
Riêng than sâu muộn một mình
«Biết đâu là thật, sách kinh Phật truyền»
Ngài quay sang A Hàm nghiên cứu
Thấy rõ ràng Pháp như Phật thân
Luật kinh nhất trí sáng ngần
Không còn mâu thuẫn nan phân đạo mầu
Trí suy luận : Bắt đầu làm lại
Cuộc đời tu theo phái Nam Tông
Thế rồi tự tháo củi lỏng
Dẹp tâm cố chấp, bỏ giòng "xe to"
Ngày ra đi chẳng cho ai biết
Sẽ về đâu dị biệt không lường

Dưới hình «Hành cước du phương»
Ngài sang Cam-bốt tìm đường tiến tu
Nước Cao-Miên, Tỷ Khưu người Việt
Ngài Hộ Tông, Thiện Luật, Bửu Chơn
Thông Kham, Hộ Giác vân vân
Vui mừng đón tiếp đưa sang Chùa Thầy
Tạm ở đây đêm ngày học Luật
Chữ Pà-li Sanscrit, Khmer
Thông minh, khiêm nhượng, không dè
Chư Tăng Miên Việt chớ che giúp Ngài
Thời gian sau cho Ngài thọ giới
Chùa Kùm Bung, tu lại Sa Di
Thế rồi tiếp tục hành trì
Oai nghi tế hạnh, Bát y, chơn truyền
Bồng tiếng đồn, Đất thiêng Phật Quốc
Nước Thái Lan chánh pháp thanh hành
Hàng hàng lớp lớp Tăng sinh
Đều qui tụ đến học hành Thiền na
Thật phí dạ thiết tha cầu học
Lập tức sang Bangkok học Thiền
Đến rồi Ngài đạo khắp miền

Gặp nhiều Thiên Đức cần chuyên pháp hành
Tham cứu mãi phát sanh chán nản
Ngài chuyển qua đi hạnh Đầu Đà
Ở nơi nghĩa địa tha ma
Gốc cây, thạch động, rừng già ẩn tu
Chùa Rakkham, Tỷ Khưu đàn giới
Được Chu Tăng cu hội khẩu truyền
Tỷ Kheo TỊNH SỰ tân niên
Về Chùa Paknam tu Thiên quán minh
Kê tiếp đến Ngài xin nhập học
Abhidham cấp tốc chín chương
Xong rồi chánh thức vào Trường
Sơ, Trung, Cao đẳng, các phương pháp
Bảy năm sau hoàn thành luận án hành
A-TY-ĐÀM chỉ soạn một trang :
Bảng nêu chi pháp hàm tàng
Bảy bộ Diệu Pháp hoàn toàn nhiếp thâu
Danh luận sư bắt đầu được nổi
Các học Tăng sớm tối hỏi han
Lại nhiều Tín nữ Thái Lan
Tới lui dâng hộ, vấn an, thăm Thầy...

Vài thiếu nữ thày lay thăm hỏi
Việc gia đình xã hội Việt Nam
Một nàng quá đối oái oăm
Nguyên theo sửa tráp nâng khăn cho Thầy
Ngài lo sợ đường dài khó giữ
Hạnh Sa Môn nên dự hồi hương
Noi gương Tam Tạng đời Đường
Ba kho Thành Điển Nam phương đủ đầy
Thanh Tịnh Đạo... các quây Tục Tạng
Đều thính luôn cho rạng lý màu
Hành trang lo liệu trước sau
Giả từ Thầy Bạc bấy lâu nương nhờ
Đến sân bay, phi cơ cất cánh
Tiễn đưa Ngài, Thiện Tín rất đông
Khi đi chí lớn riêng lòng
Ngày về chí lớn hòa trong mọi người
Tân Sơn Nhứt, máy bay đáp xuống
Cả rừng người chực sẵn đón Ngài
Chư Tăng, Thiện Tín trong ngoài
Nam Tông, Bắc Phái đón Thầy hồi hương
Ngài về trụ Đạo trường thờ trước

Đó là Chùa Viên Giác - Vĩnh Long
Khởi đầu thay đổi trai phòng
Dời ngôi Chánh Điện, kết vòng Si Ma
Đệ tử cũ nhiều nhà thác mắc
Bởi việc làm "quá quắc" của Ngài
Tỳ Kheo Ni bãi bỏ ngay
Trở thành Tu nữ từ rày Bát Quan
Thầy Tỳ Kheo bắt hoàn tục cả
Lập giới đàn tu lại mới xong
Trong Chùa thờ một Thế Tôn
Thích Ca Phật Tổ Chánh tông Giáo truyền
Nhưng Tăng sự, Chơn Tăng được thỉnh
Phi chơn Tăng dự thỉnh bên ngoài
Pà-li Tam Tạng hoàng khai
Luận vô Tỷ Pháp dịch ngay từ đầu
Bộ Pháp Tụ thoát đầu khai mở
Matikà rục rỏ huy hoàng
Bộ Phân Tích luận hành tạng
Bao nhiêu công án, lời vàng bấy nhiêu
Bộ Chất Ngữ, cao siêu Pháp lỗi
Mỗi mỗi câu đều hội nghĩa chơn

Bộ Nhơn Chế Định phi thường
Phân chia tâm lý sở trường chúng sanh
Bộ Ngũ Tông phân rành từ nghĩa
Phá lập thành rút tĩa từng câu
Bộ Song Đối rất nhiệm màu
Thuận từng, đối lập từng câu từng lời
Bộ Phát Trí rạng ngời ánh sáng
Biển duyên sinh, duyên hệ trùng trùng
Để cho sáng tỏ Huyền Môn
Diệu Pháp Lý Học, chín phương dịch văn
In kinh thể, xa gần thí pháp
Tứ phương Tăng, thiết lập nhiều nơi
Quyết lòng hóa đạo độ đời
Cùng hàng Đệ tử khắp nơi giáo truyền
Đến Vĩnh Bình, Pháp Kiên đầu phục
Tu theo Ngài, kiến trúc Bửu Chân
Cần Thơ vừa đến đã thâu
Su Năm, Bửu pháp thỉnh cầu chấn hưng
Đất Hà Tiên, pháp luân vận chuyển
Độ nhiều trò tiếm tiến xuất gia
Chùa Thiên Trước được lập ra
Thiện Nam Tín nữ nhiều nhà qui y

Về Phước Định, Chùa xưa đổi hiệu
Kể từ nay Pháp Độ là tên
Tiếp theo Chùa cổ Long Linh
Thỉnh Ngài về trụ Tăng sinh nương nhờ
Tại nơi đây, Nhà Sư Khất sĩ
Đến xin làm Đệ tử xuất gia
Ngài cho theo luật Tăng Già
Biệt cư bốn tháng mới là đắp y
Rồi hạ kế, Ngài về Long Đức
Tiếp nhận thêm chùa Phật Bắc Tông
Ngài cho xây cất Tăng phòng
Để Chư Tăng chúng bốn phương tu hành
Ít hạ sau, Ngài sang Hòn Nghê
Tứ phương Tăng, giữa bề một ngôi
Cất xong Ngài lại phản hồi
Về Chùa Viên Giác là nơi Tổ Đình
Hạ kế tiếp, Sài Thành mở Đạo
Buổi đầu tiên truyền giáo năm trò
Lăn lăn Văn sĩ, Đồ nho,
Nhưng nhà trí thức thăm dò hạnh tu
Các thí chủ rủ nhau xây cất
Ngôi giảng đường, tịnh thất cho Thầy
Tức Chùa Siêu Lý hôm nay
Trung tâm phiên dịch hoàng khai thịnh hành

Bảy mươi tuổi, hoàn thành Tạng Luận
Cho Xuất gia, nhỏ lớn hằng trăm
Các Chùa Diệu Pháp, Trúc Lâm
Thiền Quang Tu viện: Pháp Âm của Ngài
Bảy một tuổi, đứu Thầy thọ bệnh
Đau tâm thương, linh tính báo nguy
Học trò Nam Nữ doanh vầy
Ngày đêm túc trực bên Thầy thuốc thang
Với kinh nghiệm bản thân tu tập
Biết rằng mình sắp nhập Kim quan
Lệnh truyền trở lại đạo tràng
Tổ Đình Viên Giác dưỡng an tâm thần
Ba tháng sau đêm gần an tịnh
Bệnh phát sanh, nguy kịch vô cùng
Canh đầu kiệt lý nhiều lần
Nửa đêm Giáo giới Chư Tăng Pháp hần
Nhắc tập tục Thái Lan Quốc Giáo
Người hung, hiền Tam Bảo không quên
Kể xong Ngài gượng ngồi lên
Thỉnh Tang sám hối khai tên từng điều
Giao cáo phó Tỷ Khưu Giác Giới
Chuyển lời Ngài sám hối phổ thông

Rồi Ngài ngự xuống Tăng phòng
Dạy Tăng tụng đọc năm lòng Tam qui
Cả Bắc Phạn, Pà-li đúng giọng
Vì Giới Đàn, quan trọng phát âm
Giảng xong, Ngài trở bộ nằm

Rồi quang phản chiếu nhiếp tâm xuất
Ngay lúc đó ngoài sân hừng sáng thần

Canh cuối cùng đã mãn đêm nay

Sáu giờ, mười lăm, ba giây

Tháng năm, mùng bảy, nhằm ngày thứ ba

Sư Giác Tâm bước ra tuyên bố :

«Đức Tôn Sư diệt độ, các Ngài!»

Tức thì tiếng khóc ù tai

Kẻ thì dấm ngực, người nhòai thân la

Nửa giờ sau, gần xa đều biết.

Điện tín đi khắp miệt cho hay

Kỳ Viên nhận được tin này

Liên cho thông báo các Ngài Cao Tăng!

«Đức Cố Vấn của Ban Chương Quán

Hội Tăng già, đã mãn phần rồi»

Chu Tăng Đệ tử rụng rời

Nơi nơi tấp nập kéo về thọ tang

Đại tang lễ, Liên Ban tổ chức
Cả Tăng Ni hợp sức hòa đồng
Nam Tông, Khất sĩ, Bắc Tông
Lục Miên, Sư Việt, một lòng tống chung
Lễ đưa tiễn người không trở lại
Cả bầu trời hôm ấy mịt mờ
Trai lạnh gái tớn giận ngo
Nhìn nhau nhuốm lệ bây giờ Thầy đâu?!
Vẫn biết rằng bóng câu cửa sổ
Vẫn cảm thông lý khổ đại đồng
Đã đành ngữ uẩn giai không
Đã đành...đành vậy, nhưng lòng vẫn đau!
Một ngựa đau, cả tàu bỏ cỏ
Huống chi Thầy, ơn độ trời cao
Trọn đời, Diệu pháp truyền trao
Bây giờ vĩnh biệt làm sao đừng buồn!
Cây có gốc, cành buông là ngọn
Nước có nguồn, bể rộng sông sâu
Thầy đi là mất đầu tàu
Còn ai dẫn lối đi vào vô sanh!

Từ đây dấu chí thành tu học

Kẹt lý kinh, ngồi khóc hỏi ai!

Rừng Thiên còn lấm góc gai

Thầy đâu còn nữa, dạy bày đường tu

Các Đại Đức Tỷ Khưu cũng tủi

Nhung dẫn tâm như nguội lòng phạm

Chợt nghe Tín nữ Thiện nam

Thơ than khóc lóc càng làm động tâm

Có nhiều Vị không cầm giọt lệ

Liên lui ra ngoài ghé trai phòng

Thì thăm: «Sắc tức thị không»

Ngoài môi nói vậy, trong lòng buồn tênh

Có những Vị bề trên lớn hạ

Mặt làm tươi, trong dạ héo xào:

«Từ đây phải tự lái lèo

Gặp con giông tố, gieo neo chốn nào!»

Càng nghĩ đến, càng đau, càng xót

Càng thương Thầy, não nuột héo von:

«Cha còn gót đỏ như son

Hôm nay Cha mất, gót son vùi bùn!
On Thầy Tổ, muôn trùng chua trả
Nghĩa chưa đền, Thầy đã qui thiên
Cung Trời Đẩu Suất Thầy yên
Chúng con đau khổ ở miền non gian
Các Đệ tử hàng hàng đồng lạy
Trước Kim quang nguyện vái một lời
«Tôn Sư nay đã qua đời
Chúng con chưa xót rã rời tâm can
Để tỏ lòng tri ân Hòa Thượng
Chúng con xin phát nguyện hai điều :
Một là, tiếp tục hành theo
Pà-li Tam Tạng, cổ đạo tạo Tăng
Nối huệ mạng, hoàng hưng Phật Giáo
Chùa Tứ Phương Tăng tạo dựng thêm
Hai là, xả bỏ thù hiềm
Tương thân tương ái, lỗi lầm nhắc nhau
Nguyện đoàn kết giới trau Tam học
Nguyện đồng tâm bảo bọc đệ huynh

Thầy vì trò đã hy sinh
Trò thương Thầy nguyện giữ gìn hạnh tu»
Ngài ra đi, nghìn thu vĩnh biệt
Ngài ra đi, đồng trụ chiết rồi
Ngài đi, Giáo Hội bụi ngùi
Ngài đi, còn để những lời vàng son :
«Sa Bà khổ, Ta còn trở lại
Dẫn chúng sanh qua ải vô thường
Giáng trần tùy lúc, tùy phương
Chuyển mê khai ngộ vào đường vô sanh»

*

Đấy tâm nguyện, sở hành Bồ Tát
Từ khi sanh đến thác đôi đàng
Hôm nay tóm lược vài hàng
Lời quê góp nhặt nên trang SỬ TỬ.

TƯỚNG NIỆM NGÀI TỊNH SỰ

I.

Một mảnh trăng tà vương mỏng manh

Một con thuyền nhỏ vượt qua gành

Một ngôi sao sáng trời tăm tối

Một mảnh huỳnh y giữa thị thành

Một nhánh sanh ra trăm lộc trở

Một thân tê giác giữa rừng xanh

Một Y, một Bát tìm chơn lý

Một Vị ra đời độ chúng sanh

PHÁP THANH

II.

Chánh pháp mòn tan giữa chợ đời

Bảy mươi năm cạn sức Thầy tôi

Vì đời, thân xác gầy năm tháng!

Bởi Đạo, lao tâm phí tuổi trời!

Đã thấy băng khuâng, đồng trụ đổ!

Còn nghe thốn thức, ánh sao rơi!

Thầy đi để lại nhiều thương nhớ
Nhớ nét từ bi ở nụ cười

PHÁP THOẠI

*

III.

Phường phát am vân ngọn khói trầm
Nhớ Ngài xây dựng cảnh già lam
Tiếng chuông thuở trước nhiều bi cảm
Lời giảng sau này lấm động tâm
Cảm cảnh Thầy xưa đã khuất bóng
Tưởng công Sư Tổ mấy mươi năm
Chấp tay kính lạy ân Tam Bảo
Nhớ Mãi lời vàng chuyển Pháp ân

THANH LIÊN

*

IV.

Có những lòng người lưu vấn vương
Khi thăm Viên Giác cảnh Phật đường
Nơi đây thuở trước Ngài thuyết giảng
Chốn ấy bây giờ ngợp khói hương

Ngo ngấn bâng nêu tơ nhện đống
Sụt sùi bản thảo mỗi đầy rương
Biết ai tâm sự cùng trao trút
Chùa đây, Thầy đâu luống đoạn trường

BẠCH LIÊN

*

V.

Một mảnh Y vàng chữa bạc phai
Than ôi! Hòa Thượng đã qua đời
Tổ Đình còn đó, Thầy đâu nhỉ?!
Tu viện còn đây, ai thế Ngài?!
Dấu biết có sanh thì có diệt
Nhưng lòng con vẫn cứ bi ai
Ngập ngừng trăm ngã đường tâm sự
Muôn nỗi xót xa đã nghẹn lời

CHÁNH TRI

*

VI.

TỊNH SỰ Đức Thầy chí Pháp Vương
Ra đi tìm đạo lý chơn thường

Mong tâm Chánh Pháp vui chung hưởng
Lại gặp tà tâm khổ đoạn trường
Thương Bạc chơn tu y hoại sắc
Ghét phùng dối thể áo thoa hương
Gương Thầy trong sáng soi kim cổ
Ai sẽ thay Ngài, Pháp xiển dương?!

CHÁNH GIÁC

VII.

Được tin điện thoại báo tang Ngài :

«Quá cố tại Chùa lúc sớm mai»

Sét đánh ngang tai, như đất sụp

Hung tin trước mặt, tợ trời xoay

«Ngài đi» hai tiếng mờ sông núi

«Thầy tịch» đôi lời mịt khói mây

Bồ Tát chuyển thân con vẫn biết

Thầy ôi! Sao vội cảnh Như Lai!

THIỆN TỰ



VIII.

Nghe tin Sư Phụ đã qui thiên :

Nghe tiếng thời gian giục của Thiên

Nghe ánh trăng vàng phơi trước điện

Nghe đờn nẳng nhạt phủ bên hiên

Nghe lòng Tu sĩ buồn ray rứt

Nghe ý Tăng sinh hận huyễn huyền

Nghe cá mùa thu sâu tan tác

Nghe trời Nguyên Thủy lệ sơn xuyên

THIỆN TRÍ

LUẬN CHÚ

NGHĨ VỀ ĐỨC TỊNH SỰ

SƠ TỔ

HÒA đồng Giáo lý Bắc Nam Tông
 THƯỢNG đẳng dung hòa nghĩa sắc không
 TỊNH tuệ song tu thành Chánh giác
 SỰ viên lý tức phá tà tông
 SƠ tu Phật giáo nghiên trì luật
 TỔ tổ tương truyền giới tự thông
 DIỆU nghĩa viên minh phi hữu biệt
 PHÁP mầu tối hậu thị chơn không

HUỆ HIỀN



LUẬN CHỦ

HÒA hợp Tăng già hạnh phúc thay!
 THƯỢNG thừa Chánh giáo tổ hoàng khai
 TỊNH tu nhiếp phục tà tâm dậy
 SỰ lý dung hòa nghĩa chẳng hai

LUẬN Đạo, quý là không cố chấp.

CHỦ tâm, tốt nhất ý dùng sai

VÔ vi sở đắc ba đời Phật

Tỷ dụ Níp Bàn : Phương tiện thay!

HUỆ HÒA



BỒ TÁT

HÒA văn đại tạng thỉnh chưa về

THƯỢNG giới thiên đàng một sớm đi

TỊNH viện thiên sinh lòng mãi đợi

SỰ hành chưa được lại phân ly

BỒ đoàn vắng bóng Thầy Tam học

TÁT chúng thiếu Ngài dạy Tứ Y

VIỆT luận từ nay đành mất Tổ

NAM tông Phật giáo khuyết chơn Thầy

MINH TRÍ



CỔ VẤN

HÒA thuận tu hành thích độc cư
THƯỢNG thông hạ đạt, trí bi từ
TỊNH huân, nghiệp chướng không sanh
SỰ kiện vô thường Pháp tự như ^{khỏi}
CỔ sử sẽ thành nơi hậu thế :

VẤN đề lập Đạo, chí vô tư
GIÁO truyền Diệp Pháp Miền Nam Việt
HỘI học Tam Tàng giáo thọ Sư

MINH ĐỨC

*

THAM HỌC

TỊNH lòng dưỡng tánh thuở đầu xanh
TÂM địa từ hòa đức hiếu sinh
THAM cứu Đạo Thiên môn chỉ quán
HỌC hành tịnh tuệ cửa vô sanh
NƠI nơi thắm đượm cơn mưa Pháp

TRỜI đất còn ghi dạ chí thành
THÁI Tổ sơ khai nhiều công đức
RỒI thôi chẳng kể đến ân lành

TRÍ KHÔNG

*

TU HÀNH

SỰ lý tròn đầy, lễ Đạo cao
NGHIỆP duyên đã nần, tự tiêu dao
TU lâu cao hạ càng từ tốn
HÀNH Đạo thâm niên lại ngọt ngào
TẠI chỗ Thiền sàng đành giản dị !
ĐẤT Chùa Siêu Lý được là bao !
NAM TÔNG Giáo Hội: tay rường cột
Xong việc thì đi chẳng đợi chào

TRÍ TỊCH

*

VĂN

Hồi ôi !

Một

Một

Một

Một

Bốn

Còn đâu

Sở

Ơi

B

H

V

N

VĂN ĐIẾU ĐỨC TỊNH SỰ

Hỡi ôi !

Một ánh sao băng !

Một Đại Tông trốc gốc !

Một Trụ Kinh thiên sụp đổ !

Một Pháp Cổ đã vỡ tung !

Bốn Sư TỊNH SỰ qua đời

Còn đâu

Sớm hôm nghiêm huấn, dạy lời vàng
son

Đời thôi ! Thôi đã thôi rồi

Bạc Thầy khả kính vừa rời am vân

Hiếu đồ Pháp tử tang thương

Vì Thầy dấn bước vô thường mà đi

Nhớ khi xưa

Thầy vốn dòng Nho giáo

Sớm đầu Phật xuất gia

Tu học Kim Huê

Trụ trì Viên Giác

Trường Hương : Giáo thọ

Bồ Tát : yết ma

Đi Na : dẫn chúng

Cầu Pháp đốt liễu...

Đào tạo Tăng Ni Bắc Phái

Cho Xuất gia Đệ tử rất nhiều

Mười lăm năm ấy vẫn lưu hương cho đời:

Đức hùng biện như Na Tiên tốc trí

Tài dịch kinh tương tợ Huyền Trang

Rồi một hạ nọ

Tứ phần Luật giảng

Biết sai lầm nên cắt bước sang Miên

Xuất gia lại ở miền Tapek

Học Pàli tại nước Campuchia

Nhung rồi

Chỉ Tu học có dễ chi dùng nghĩ

Ngài lên đường tiếp tục Pháp du
Sang nước Thái Lan, quyết tu chí
Đến các Chùa: Pak Nam, Rakkham

Vào Trường ABHIDHAMMA....

Bảy năm xa cách nước nhà

Học Vô Tỷ Pháp, Thủ Khoa mới về

Rồi từ đó :

Nơi quê hương bùng dậy

Ánh đạo vàng Siêu Lý tỏa hào quang

Bước khởi đầu: Viên Giác, Kỳ Viên

Rồi tiếp đến các miền Lục tỉnh

Nơi nào có Pháp Chu cập bến

Thì hàng hàng Thiện Tín đến nương
nhờ

Và lớp lớp Tăng Ni vào cầu Pháp

Cũng từ đó : Cốc, am, Chùa, tháp

Được dựng lên khắp chốn tu hành

Kìa là Giảng đường Siêu Lý,

Nọ là Viên Giác Tổ Đình

Đây là các Thiên Quang Học Viện
Đó là những Chùa Tứ Phương ^{Tăng sinh} Tăng ^{Tam trú} Tam
Khắp nơi được tuôn rơi Pháp vũ
Tam Tạng Kinh đầy đủ cả ba
Thập Thất Niên dùng bước ta bà
Bảy một tuổi Pháp loa bật tiếng!
Nào những tướng Pháp luân vận chuyển
Giọng Pháp âm còn mãi chốn sa bà
Ngờ hay đâu thuyền Bát Nhã nhổ neo
Giờ đã điểm Pháp Đăng chợt tắt
Vẫn biết rằng
Chư Hành Vô thường
Thị sanh diệt Pháp
Nhu mộng huyền bào ảnh
Nhu lộ diệt như điện
Nhưng Đệ tử chúng con
Vẫn không cảm giọt lệ
Vẫn luyến tiếc mền thương

Vấn ưu bi sầu não

Hòa Thượng ôi! Bốn Sư ôi!

Tháp y chỉ của chúng con đã đổ vỡ

Nhớ lời Ngài dạy :

«Hãy hòa thuận và tinh tấn tu hành»

Chúng con nguyện ghi tâm khắc cốt

Y giáo phụng hành

Mong giác linh Ngài từ bi chúng
giám

PHÁP TỬ Đồng Kính Điều

TANG LỄ ĐỨC TỊNH SỰ

BAN TỔ CHỨC TANG LỄ ĐỨC CỒ VẤN HỆ PHẢI
TĂNG GIÀ PHẬT GIÁO NGUYÊN THỦY VIỆT NAM

Chỉ đạo tổng quát :

- 1) Thượng Tọa Thích Đắc Pháp (Trưởng Ban
Trù bị thành lập Ban Trị Sự Phật Giáo
Tỉnh Cửu Long)
- 2) Đại Đức Giác Chánh (Ủy viên Phật Giáo
Long Thành - Tỉnh Đồng Nai)

Trưởng Ban :

Đại Đức Giác Tâm - quyền trụ trì Chùa
Viên Giác

Phó Ban :

Ông Huỳnh Văn Phước (Ủy viên Ủy Ban
Mặt Trận Tổ Quốc Việt Nam Thị xã Vĩnh
Long)

Các Tiểu Ban :

Tiếp Tân :

Thượng Tọa THÍCH LONG HÒA (Bắc Tông)

Đại Đức GIÁC ĐĂNG (Nam Tông)

Đại Đức GIÁC LÝ (")

Ông HUYNH VĂN PHƯỚC

Cư sĩ HÒA

Bà TRẦN VĂN

Bà TÍN MỸ v.v...

Nghi lễ :

Đại Đức THIỆN PHÁP (Nam Tông)

Thượng Tọa THÍCH NHƯ TƯỚNG (Bắc Tông)

Đại Đức GIÁC GIỚI (Nam Tông)

Ni Sư CHÁNH NIỆM (Bắc Tông)

Đại Đức TỊNH THÂN (Nam Tông)

Đại Đức PHƯỚC HỖ (")

Đại Đức HỘ ĐẠO (PALO) (")

Đời sống :

Bà VINH THỌ ĐƯƠNG

Ni Sư PHƯỚC VIÊN

Bà THANH TRÍ
Bà TƯ YÊN
ĐH TRẦN VĂN PHÚ
ĐH THIÊN GIÁC
ĐH DIỆU NGỌC
ĐH LÊ HOÀNG THỌ
ĐH DIỆU PHÁP
ĐH MỸ LINH
ĐH LÊ THỊ ĐÔNG v.v...

Trang âm :

Đại Đức BỒU CHÁNH (Nam Tông)

Sư GIÁC ÁNH (Khất Sĩ)

Và một số Cư sĩ

Trật tự :

Sư CHÍ TÂM

Sư GIÁC TÂN

Và một số Cư sĩ

Liên Lạc :

Đại Đức

GIÁC TRÍ

Sư

CHÁNH PHÁP

Và một số Cư sĩ

**CHƯƠNG TRÌNH TANG LỄ
ĐỨC CỐ VẤN**

Hệ Phái Tăng Già Nguyên Thủy Việt Nam

Từ ngày 07 đến 09/5 AL

Tức ngày 03-07/6/1984

L

Ngày 07/05 AL Giáp Tý, tức ngày 5/6/84.

Chiều :

15g00

Lễ Nhập Quan

16g00

Khóa Lễ Cầu Siêu

19g00

Luân phiên tụng niệm đến sáng

Ngày 08/5 ÂL Giáp Tý, tức ngày 06/6/84

Sáng :

- 07g00 Khóa Lễ Cầu Siêu
- 08g00 Các khóa lễ viếng của các Phái Đoàn
- 11g00 Trai Tăng

Chiều :

- 14g00 Các Khóa lễ viếng
- 16g00 Khóa lễ Cầu Siêu
- 18g00 Lễ Bái Tam Bảo
- 19g00 Thuyết Pháp (Đại Đức GIÁC CHÁNH)
- 21g00 Luân phiên tụng Niệm đến sáng.



Ngày 09/5 ÂL, tức ngày 07/6/1984

Sáng :

- 06g00 Khóa Lễ Cầu Siêu
- 08g00 Các Khóa Lễ Viếng
- 10g00 Trai Tăng

12g00

Lễ Truy Niệm và Cung nghinh

Kim Quan nhập Bảo Tháp

- Chư Tôn Hòa Thượng, Thượng Tọa,

Đại Đức, Tăng Ni và đồng bào

Phật tử tề tựu trước Kim Quan

Cố Hòa Thượng

- Giới thiệu chương trình và

thành phần dự lễ

- Niệm hương

- Diễn văn khai mạc Lễ Truy Niệm

do Đ.Đ. Giác Tâm đọc

- Tiểu sử Cố Hòa Thượng do Đại

Đức Giác Chánh đọc

- Điều Văn của Chủ tịch Ủy Ban

Mặt Trận Tổ Quốc Việt Nam Thị

Xã Vĩnh Long, do Bà Nguyễn Thị

Nguyệt đọc

- Cảm niệm của Tổng Thư Ký hệ

phái Nam Tông do Ngài Thiện

Tâm đọc

- Điều văn của Ban Trù Bị thành lập Tỉnh Hội Phật Giáo Cửu Long do Thượng Tọa Thích Đắc Pháp đọc
- Điều văn của các hệ phái
- Điều văn của môn đệ hiệu đồ, do Đ.Đ. Giác Lý đọc
- Khóa Kinh Cầu Siêu
- Lễ rước Kim Quan nhập Tháp
- Nhiều Phật
- Thời Kinh Nhập Tháp
- Lời cảm tạ của Ban Tổ Chức
- Hồi Hướng Công Đức

- HOÀN MÃN -



Ghi nhanh

NHỮNG NGÀY TANG LỄ

Những ngày đầu mùa Hạ, Miền Nam trời đổ những cơn mưa trên khắp nẻo đường, và vạn vật như nhuộm màu tang tóc đau thương vì tiễn đưa Bạc Đại Nhân về nơi vĩnh cửu vô biên.

«Người tuôn nước mắt, trời tuôn mưa». Quả thật vậy, điều đó đã là hiện thực cho toàn thể Phật Tử Nguyên Thủy nói riêng và Phật Giáo đồ nói chung. Đức Cố Vấn hệ phái Tăng già Nguyên Thủy Việt Nam đã ra đi vĩnh viễn lúc 6 giờ 15 phút, sáng ngày 7-5 ÂL Giáp Tý, tức 05-6-1984, tại Chùa Viên Giác - Vĩnh Long Miền Nam nước Việt.

Tin Hòa Thượng Cố Vấn viên tịch ,

được điện về Kỳ Viên Tự (Trụ sở hệ phái) sau 5 phút. Từ Kỳ Viên Tự, tin Hòa Thượng Cổ Vãn viên tịch được truyền đi khắp các Chùa trong Thành phố. Những Chùa Trúc Lâm, Siêu Lý, Giác Quang hay tin sớm nhất. Ngày hôm ấy, mưa tầm tã từ không trung đổ xuống, như muốn nói lên tâm trạng u buồn của Chư Thiên.

Ở Vĩnh Long, một số quý Thượng Tọa, Đại Đức các Chùa Nam Tông, Bắc Tông, Khất sĩ, đã có mặt bên nhục thể của Ngài từ sáng sớm hôm ấy.

Riêng ở các Tỉnh và Thành phố, được tin Thầy Tổ viên tịch, một số đệ tử, các Ngài và quý Thượng Tọa, Đại Đức đã vội vã vân tập về Tổ Đình Viên Giác để thọ tang. Chúng tôi thấy có mặt các Vị trụ trì Chùa Trúc Lâm (TP-HCM), Thiên

Quang (Tỉnh Đồng Nai), Diệu Pháp (TP/HCM)
Nguyễn Thủy (Thủ Đức), Siêu Lý (Tỉnh Cửu
Long) và Chư Đại Đức các Chùa Khmer :
Chùa Hang, Chùa Tri Tân, Chùa Ông Mẹt,
Chùa Hạnh Phúc Tăng, v.v... Trong không
khí tang lễ, chẳng ai nói với ai lời
nào, nhưng tất cả như đã thắm héo von tự
cỗi lòng theo từng sát na trôi qua....

Đúng 15 giờ, ngày 07-5 ÂL, nhục thân
của Đức Cố Vấn đã được chính tay các
Đại Đức khâm liệm bằng bộ Tam Y, đội mũ
vàng trông oai nghi cảm mến. Kế thời
kinh Cúng dường Cố Hòa Thượng do Chư Đại
Đức Tăng tụng đọc. Trong giây phút niệm
kinh để tiễn đưa Ngài, hàng trăm trái
tim người Phật Tử hiện diện đã thốn thức,
uất nghẹn, tiếc thương một vì sao sáng
đã rụng, một chiếc thuyền từ đã t á c h
bến, một đại thọ trúc gốc.

Và khi màn đêm buông xuống, các Đệ tử Xuất gia, Tại gia, quây quần bên Kim quan Cổ Hòa Thượng để luân phiên tụng đọc các bài kinh Phật được trích từ Tam tạng, Pa-lì, để cầu nguyện giác linh của Ngài cho đến sáng hôm sau.

Ngày 08/5 ÂL Giáp Tý, tức ngày 06/6/1984, qua một đêm trống trải và lạnh lẽo, sáng nay trời vẫn mang màu tang tóc. Các Đệ tử ở xa lần lượt vân tập về Tổ Đình Viên Giác Vĩnh Long. Tất cả đều hiện lên những nét mặt u buồn, tiếc nuối Chalahkan thương yêu đã không còn nữa. Và tất cả như hiểu rằng, từ đây lời ngọc ngà chánh pháp không còn được Cha lành khuyến dạy êm đềm; rồi đây, trong đạo tràng này không còn tàng cây râm mát, và khách lữ hành lộ đường sẽ không có chỗ nghỉ chân.

Chiều ngày 08-5 ẤL, vào lúc 15 giờ, Phái đoàn Chư Tôn, Hòa Thượng, Thượng Tọa, Đại Đức, Tăng Ni các hệ phái và Ban tổ chức Phật giáo tại Tỉnh Cửu Long đã đến viếng giác linh Cố Hòa Thượng. Phái đoàn khoảng 100 đại biểu Tăng Ni, Phật tử. Trước khi mở khóa kinh cầu nguyện, một Bạc tôn túc trong Phái đoàn đã tỏ lòng thương tiếc Cố Hòa Thượng và chia buồn cùng Môn đồ Đệ Tử. Và sau đó, các hệ phái, Phái đoàn tổ chức Phật Giáo ra về. Kế đến, các Đệ tử Xuất gia, Tại gia của Cố Hòa Thượng luân phiên tụng niệm để tỏ lòng tôn kính Bạc tôn túc hòa khả kính.

Đến tối 08-5 ẤL, Chư Phật tử tề tựu tại Chánh điện Tổ Đình Viên Giác để nghe Pháp Sư Giác Chánh thuyết pháp đề tài: " Về Đức Bốn Sư ". Qua thời pháp,

mọi người cảm nhận thật nhiều về lời dạy của Đức Phật. khi thấy cuộc đời là vô thường, khổ não, vô ngã, mà con người đến và đi như một bóng chớp chiều tà chợt hiện và tan biến như làn sương mỏng ban mai. Cái hiện hữu luôn luôn biến chuyển, sự biến chuyển ấy là đau khổ ngập tràn và sau đó con người không thoát khỏi cái chết.

«Đời người như lá héo

Diêm sử chực chờ người

Đang đứng trước cửa chết

Đường trường thiếu tư lương»

«Đời người nay sắp tàn

Tiến gần đến cõi chết

Dọc đường không quán trọ

Dặm trường thiếu tư lương!»

«Con rồi tài sản tôi

Nghĩ quấy người ngu khổ

Thân ta còn không có

Con đâu tài sản đâu?»

Buổi Thuyết pháp ấy, Pháp Sư đã đem lại cho mọi người con Phật hiện diện di ệ n trong đạo tràng có sự nhận thức rõ về Lý Vô ngã trong nhà Phật, ngộ hầu x o a dịu, an ủi cái tâm trạng bi thương của mọi người bằng nguồn Chánh Pháp. Sau thời pháp của Pháp Sư Giác Chánh, c á c Đệ tử Xuất gia, Tại gia của Cổ H ò a Thượng đã quây quần bên Kim quan c ù a Ngài, để thay phiên tụng đọc Kinh Phật cúng dường Giác linh Ngài cho đến h ô m sau.

Sáng ngày 09-5 ÂL, tức 07-6-1984 , các Phái đoàn tiếp tục đến viếng Giác

linh, Cổ Hòa Thượng. Chúng tôi nhận thấy
cố Phái đoàn của Ủy Ban Mặt Trận Tổ
Quốc Việt Nam thuộc Thị Xã Vĩnh Long, Ban
Dân Vận Mặt trận Phường và Chính quyền
địa phương, kể Phái đoàn Phật giáo Tỉnh
Đồng Tháp và đồng bào Phật tử môn đệ
hiếu đồ ở xa cũng đã vân tập về và túc
trực bên kim quan của Ngài, để 12 giờ dự
Lễ Truy niệm và Nhập tháp. Vì thời gian
chỉ còn mấy tiếng đồng hồ nữa thôi thì
Kim quan của Cổ Hòa Thượng sẽ được cung
nghinh để nhập Bảo Tháp. Trong giây phút
thật ngắn ngủi này, như chờ đợi, n h u
ngóng trông những môn đệ, hiếu đồ, các
Vị Hòa Thượng tôn túc, các hệ phái bạn,
nhất là Phái đoàn Trung Ương Phật Giáo
Việt Nam mà Ban Tổ Chức tang lễ đã nhận
được tin là Phái Đoàn đang trên đường
về Vĩnh Long, nhưng vì đường xa nên chưa
về kịp.

Đến lúc 11 giờ 20 phút cùng ngày, xe của Phái Đoàn Trung Ương Phật Giáo Việt Nam do Hòa Thượng Thích Minh Nguyệt - Phó Pháp Chủ Hội Đồng Chứng Minh Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam dẫn đầu đã về tới Viên Giác Tự. Phái Đoàn viếng giác linh Cố Hòa Thượng, đặt vòng hoa tưởng niệm và dự lễ truy niệm Cố Hòa Thượng. Trong Phái Đoàn gồm có :

1) Hòa Thượng Thích Minh Nguyệt - Phó Pháp Chủ Hội Đồng Chứng Minh GHPGVN.

2) Ngài Siêu Việt - Phó Tăng Thống Hệ phái Nam Tông, Phó Ban Hoàng Pháp Trung Ương GHPGVN, Phó Trưởng Ban Trị Sự, kiêm Trưởng Ban Hoàng Pháp Thành Hội Phật Giáo Việt Nam TP. Hồ Chí Minh.

3) Ngài Thiện Tâm - Ủy viên Hội Đồng Trị sự Trung Ương GHPGVN, Tổng Thư Ký hệ phái Nam Tông, Chánh Thư Ký Thành

Hội Phật Giáo Việt Nam TP. Hồ Chí Minh.

4) Ngài Viên Minh - Chánh Văn phòng
hệ phái Nam Tông, trụ trì Chùa Kỳ Viên
TP. Hồ Chí Minh.

5) Ngài Bửu Phương - Đại diện các
Chùa Phật Giáo Nam Tông tại TP. HCM.

Đúng 12 giờ. Lễ Truy niệm bắt đầu,
dưới sự Chủ Tọa của Hòa Thượng Thích
Minh Nguyệt - Phó Pháp Chủ GHPGVN, còn
có sự hiện diện của Bà Nguyễn Thị Nguyệt
Chủ Tịch UBMTTQVN thuộc Thị xã Vĩnh Long
TT. Thích Huệ Phương - Chánh Văn Phòng
GHPG Tỉnh Đồng Tháp, TT. Thích Đắc Pháp
Trưởng Ban Trù bị thành lập Tỉnh Hội
Phật Giáo Tỉnh Cửu Long, Quý Vị đại diện
Chính quyền và Mặt Trận địa phương, cùng
sự tham dự đông đảo của Chư Tôn, Hòa
Thượng, Thượng Tọa, Chư Đại Đức, Tăng
Ni, đồng bào Phật Tử....

Sau khi làm Lễ Truy niệm tại Kim quan, Lễ Nhập Tháp chuẩn bị cử hành, dẫn đầu là các vòng hoa, phướng, tiếp theo là Chư Tôn Hòa Thượng, Tôn túc, các Vị Thượng Tọa, Đại Đức, Tăng, kể đến là di ảnh Cổ Hòa Thượng, lu hương, các bình hoa, tiếp theo là Kim quan của Cổ Hòa Thượng, hai bên Kim quan là các Đệ tử y áo chỉnh tề theo hầu. Thấy là n cuối, sau Kim quan Cổ Hòa Thượng là các Môn đệ Hiếu đồ, đồng bào Phật tử. Kim quan Cổ Hòa Thượng được rước đi nhiều Phật, đánh lễ Đức Thế Tôn, sau đó, được cung nghinh đến Bảo Tháp.

Bầu trời xám lại, không gian chìm lắng, thời gian như ngừng trôi, gió không reo, cây cỏ ngừng rung chuyển, chim chóc buồn không muốn hót. Tất cả như ngậm ngùi tiễn đưa Hòa Thượng Cổ

Vấn về an nhiên tự tại.

Sau cùng, Ông Huỳnh Văn Phước - Ủy viên UBMTTQVN thuộc Thị xã Vĩnh Long, đại diện Ban Tổ Chức đọc lời cảm tạ và kết thúc lễ nhập Bảo tháp. Kế thời kinh hồi hướng được các Phật tử cùng đọc để cúng dường giác linh Ngài lần cuối cùng.

Cố Hòa Thượng đã ra đi, nhưng Ngài vẫn còn sống mãi trong tâm hồn của toàn thể Phật giáo đồ, vì Ngài là hiện thân của ánh sáng chơn lý, một người được kết hợp bởi TỪ BI, TRÍ TUỆ, VÔ ÚY, VỊ THA.

Thế nhân đời đời sẽ ghi mãi trong lòng hình ảnh và đức tính từ bi của Ngài.

KHỐC THẦY

Con khóc thật nhiều một sớm mai
Khi hay Hòa Thượng đã qua đời
Người Cha quý kính là nhân thế
Lòng vẫn khẩn tang lệ thấm mi
Hòa Thượng ra đi nhưng còn mãi
Lòng con in đậm bóng từ bi
Con thuyền Chánh Pháp ai nâng đỡ
Thầy hỡi! Sao đành sớm biệt ly.

Sa Di GIÁC NGUYÊN

oOo

oOo

KÍNH DÂNG THẦY

Con nhớ thương Thầy buổi biệt ly
Trời buồn như nhuộm sắc ai bi
Lòng con đau đớn như se thắt
Khi điện báo Ngài đã ra đi
Chua xót lòng con, nhưng phải chịu
Trước lẽ thường tình pháp hữu vi
Cầu nguyện phước lành con tu tập
Kính dâng Hòa Thượng phước tùy nghi

Sa DI GIÁC NGUYÊN

oOo

TẤM LÒNG THIẾT THẠCH

Thầy tôi đã sống bảy mươi dư
Người yếu nhưng tâm ngập đức Từ
Viết sách, dịch kinh mòn mỗi xác
Hành Thiện, luyện Đạo, trí tâm thư
Thảo lư dưa muối xa danh lợi
Thích lập thêm Chùa, nhận cảnh hư
Vi Diệu sở trường đem quảng bá
Tấm lòng thiết thạch chí như như

Tỳ Khưu GIÁC NIỆM

MỪNG THẦY VIÊN TỊCH

Sống cho sanh chúng, thác cho Ngài
Cô tịch thì ưa, ghét quấy rầy
Siêu Lý cây lành sao chẳng đậu?
Tìm nơi vắng vẻ cảnh miền Tây!
Mãng lo Đạo Pháp thân khô héo
Tuổi quá thất tuần nở thể xoay...
Ưa lệ đôi giòng khi xa cách
Mừng Thầy viên tịch thoát bèo mây

Tỳ Khưu GIÁC NIỆM

HOÀI NIỆM

Trở lại Chùa xưa vắng bóng Thầy

Mặt trời đã lặn hướng miền Tây

Giảng đường vẫn thoảng hương sen
Viên Giác còn nghe vắng tiếng Thầy

Bảo Tháp hiên ngang cùng tuế nguyệt

Phước lành vang dội với ngàn cây

Hậu lai ghi mãi hồng ân đức

Thắng Pháp Trời Nam có bóng Thầy

GIÁC ĐĂNG



NHỮNG MẪU CHUYỆN VỀ ĐỨC TỊNH SỰ

1.- CHUYỆN BÔNG SEN

Nhiều Thiện Tín lão thành ở ư ợ c
nghe thân Mẫu của Ngài TỊNH SỰ kể lại
rằng: Khi cụ Bà có thai Ngài thì c ụ
Bà thềm ăn Hoa Sen, đến đỗi cụ Bà ăn
luôn cánh hoa sen, gương sen như thay
cả món ăn chánh. Rồi khi sanh Ngài lúc
mặt trời đúng bóng (Chánh Ngọ), Song
Thân đặt tên cho Ngài là ĐOAN (Đoan
Ngọ). Khi lớn lên làm giấy tờ sửa lại
là ĐANG.-

•••

2.- CHUYỆN VỚT KIẾN

Chuyện này được các Vị bô lã o
trong làng sinh quán của Ngài truyền

khẩu lại rằng : ½ Thuở niên thiếu, Ngài đi chơi, thấy người ta thọc ổ kiến vàng để lấy trứng câu cá. Những con kiến vàng bị rơi xuống giòng rạch, bơi lội bênh bồng trên mặt nước, lớp sắp chết đuối, lớp sắp bị cá ăn. Động lòng thương xót chúng sanh, Ngài bèn tìm những chà cây thả ngay giòng rạch để kiến tấp vào chà và bò lên bờ. Nhờ vậy, kiến khỏi c hết tập thể.

000

3.- CHUYỆN HẢI TRÂM

Một lần khác, Ngài đi theo bạn trẻ hải trái trâm, bị kiến vàng bu phủ đầy đầu, đầy cổ, đầy mình, và kiến cắn tung búng. Các bạn trẻ của Ngài họ vò kiến trên đầu, cổ, chà kiến dưới chân trong mình. Riêng Ngài nhảy xuống đất, chạy đến đất trống, đứng thong thả gỡ từng

con một ! Lúc ấy, có vài người lớn đi ngang trông thấy Ngài làm vậy, họ ngạc nhiên hỏi : «Sao cháu không phải kiến như mấy đứa kia cho mau, hơi đâu mà bắt từng con, kiến mà bắt chậm chùng nào thì nó cắn nhiều chùng này, làm sao chịu nổi!»

Ngài đáp : «Thưa Bác, nếu cháu phải mạnh thì sẽ có những con kiến vàng bị chết. Dù kiến là sinh vật nhỏ bé, nhưng chúng vẫn có mạng sống, giết chúng là "bất nhân" ; lại nữa, đâu phải tự nhiên kiến vàng tấn công tụi cháu, mà tại tụi cháu hái trái, phá hoại nhà cửa của chúng, chúng có quyền tự vệ, nếu cháu ý lờn hiếp bé là "bất công". Hơn nữa, kiến vàng giúp ích cho người trồng cam, vì nhờ có kiến vàng trái cam được nhiều nước. Nếu ta giết kiến vàng thì sẽ làm

mất phần lợi ích cho những người trồng
cam; còn đối vật có công với đời mà ta
giết nó là "bất nghĩa" !» Các Vị lớn
tuổi nghe Ngài nói vậy họ giựt mình,
nhìn nhau rồi nhìn lại Ngài và nói:
«Thằng nhỏ này chắc lớn lên nó sẽ đi
tu».

•••

4.- CHUYỆN XẢ THÂN CẦU ĐẠO

Thưở Ngài còn tu theo phái Bắc Tông,
có tục lệ: những Vị Thầy tinh tấn tu
hành thì đốt liều trên đầu cúng dường
Pháp Bảo để phát tâm Bồ Đề cầu Đạo vô
thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Vị Thầy
nào chí nguyện mạnh lắm thì đốt năm ba
liều là quá lắm rồi, nhưng Ngài đốt đến
mười hai (12) liều tất cả, khiến Tăng
Ni đều kinh hãi trước ý chí đại hùng đại

lục của Ngài, nên nhiều Vị quá cảm phục
bèn gọi Ngài là "Vô úy Bồ Tát".

o o

5.- CHUYỆN BA CÂY THUỐC

Chuyện xảy ra khi Ngài còn tu ở hệ
phái Bắc Tông, về sau, Ngài muốn sang
Kampuchia nghiên cứu Phật Giáo Nam Tông,
Ngài mới đến Sở làm việc của Tây x i n
giấy đi Nam Vang, nhưng tên quan l à m
việc cho Tây không cho. Ngài cố năn nỉ
mãi, tên quan này nổi giận, lấy c â y
thuốc đập vào đầu Ngài liên tiếp ba cây,
nhưng Ngài vẫn đứng yên cho đập. K h i
tên quan này đập xong, tự nhiên đầu hấn
bỗng nhiên nóng phùng lên và đau nhức
vô cùng. Hấn hoảng sợ bèn xin lỗi Ngài
và cấp giấy cho Ngài đi Nam Vang.



6.- CHUYỆN CHÓA SƠN LÂM TRÁNH ĐƯỜNG

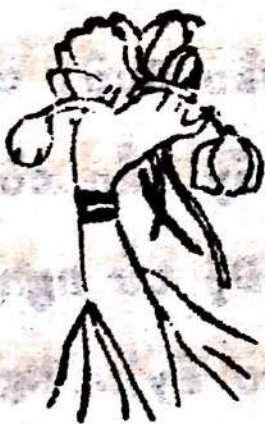
Chuyện khi Ngài sang Cao Miên, Ngài xuất gia lại theo Phái Nam Tông được một thời gian, tình cờ Ngài hay tin một người bạn của Ngài bị Sở mật thám Tây theo dõi và sắp bị bắt vì họ tình nghi là Việc Minh. Đêm ấy, Ngài lập tức đi băng đường rừng khoảng 20 cây số để báo tin cho bạn hay. Lúc nửa đêm, Ngài đang đi một mình dưới ánh trăng rừng mờ mờ, phía trước có con cọp! Ngài dừng lại và suy tư rằng: "Tôi đi tìm Đạo để tự độ và độ tha, tự giác giác tha và việc đi hôm nay là vì bạn, vì người chứ không phải vì mình. Nếu Nghiệp tôi chưa đến, thì xin Ông Hồ hãy tránh đường". Lại thay! tự nhiên cọp lặng lẽ đi thẳng như không hay biết sự có mặt của Ngài tại đây.

7.- CHUYỆN KỂ THỜ TỰ AI

Thuở Ngài ở Thái Lan tu học Abhidhamma, có một người nghiện rượu cứ đến xin tiền Ngài. Ban đầu, Ngài cũng cho, nhưng hần cứ đến xin mãi, Ngài không có tiền để cho nữa. Đêm ấy, hần đến hành thịch Ngài. Ngài đang ngủ, bỗng nghe có tiếng động phía dưới sàng cốc (ở Thái Lan, Chư Tăng quen ở cốc sàng), linh tính báo cho Ngài sẽ xảy ra chuyện bất thường, nên Ngài định ngồi dậy. Nhưng mới vừa cất đầu lên thì Ngài bị hần đâm lên trúng vào đuôi chơn mày bên phải (Cái thẹo ấy vẫn còn, mỗi khi kể chuyện này cho đệ tử nghe thì Ngài chỉ cho coi cái thẹo ấy). Ngài lanh trí liền bò qua phía sàng cốc đóng bằng phiến ván lớn mà ngồi, và nguyện cầu Chư Thiên hộ trì Ngài. Tiếng đâm đứ t

đem và chiếu nghe bụt, bụt,.... vẫn tiếp tục. Hắn đâm khắp chỗ nào có kẻ hở một hồi lâu rồi mới bỏ đi!

Sáu ngày sau, hắn tự thắt cổ chết trong nhà tắm của hắn. Thân nhân của hắn đến Chùa thỉnh Chư Tăng đến nhà tụng kinh cầu siêu cho hắn. Trong số Chư Tăng đi tụng kinh cầu siêu, cũng có Ngài cùng đi!



8.- CHUYỆN THIÊN THẦN HỘ MẠNG

Hồi mới sang Thái Lan, thời gian đầu Ngài đi Pháp hành Đầu Đà, chuyên sống trong núi rừng thạch động, bỗng Ngài bị chứng bệnh sốt rét rừng, rồi sang chứng phù thũng. Ngài nằm trong hang đá mà chịu. Có vài Vị Đại Đức người Thái Lan ở các hang đá gần Ngài cũng đi hạnh Đầu Đà, mới đi khất thực về nuôi Ngài, nhưng bệnh tình không thuyên giảm mà càng ngày càng trầm trọng thêm. Một hôm, các Vị Đại Đức ấy đi vào xóm khất thực, thì có một người Thiện Tín Thái Lan ra để bát cho các Vị Đại Đức này, rồi hỏi : « Bạch Đại Đức, trong núi có Vị Đại Đức nào bị bệnh không? » Các Vị Đại Đức này ngạc nhiên bèn đáp là « Có » rồi hỏi : « Nhưng tại sao Đạo hữu biết và hỏi vậy? » Vị Thiện Tín ấy đáp : « Bạch Đại Đức, vì liên

tiếp mấy đêm rồi, tôi nằm chiêm bao thấy có Ông già đến kêu tôi và nói "Trong núi có Vị Đại Đức chơn tu đang bệnh nặng hãy đến hộ giúp Ngài", vì vậy tôi mới hỏi Quý Ngài ». Thế rồi, người Thiện Tín ấy rủ thêm vài người khác đem xe ngựa vào núi rước Ngài và đưa vào Bệnh Viện.

9.- CHUYỆN Ý CHÍ

Chuyện lúc Ngài còn tu theo hệ phái Bắc Tông, có một người em ruột là Chú Võ Minh Quang tham gia Cách mạng, kháng chiến chống Pháp hy sinh tại Vàm Xả Sĩ ở Vĩnh Long. Vì có em tham gia Cách Mạng nên Ngài bị tình nghi và người ta giữ Ngài để điều tra. Trong thời gian bị tạm giữ, người ta dọn cơm cho Ngài với thức ăn cá thịt, Ngài chỉ ăn cơm lạt. Sau người ta cho nấu thịt cá trong cháo, rang

com với mỡ heo cho Ngài ăn thì Ngài
nhịn đói chứ không ăn. Cuối cùng, người
ta biết rõ Ngài là bậc chơn tu nên thả
Ngài về. Đến sau Ngài xuất gia lại theo
phái Nam Tông, những Thiện Tín, Tăng Ni
đã thân thiện với Ngài từ trước đến yêu
cầu Ngài: «Bạch Sư, dù Nam Tông không
chấp chay, nhưng Thiện Tín từ xưa đã
quen tục lệ "tu là phải ăn chay", vậy
xin Sư cho phép chúng con ít nhất cũng
giữ bốn ngày chay trong một tháng». Ngài
đáp: «Khi xưa, Đệ Bà Đạt Đa xin Phật
năm điều, thì có một điều xin cho ăn
chay, Đức Phật không chấp thuận. Nay
Quý Vị đại diện cho Đệ Bà Đạt Đa để xin
thì tôi cũng thay mặt Đức Phật mà từ
chối». Các Vị này hoảng sợ đành lễ và
lui ra!

10. CHUYỆN CỐC KHÔNG CHÁY

Vào năm Mậu Thân (1968), Ngài có một cái Cốc tại đường Trưng Nữ Vương ở Thị xã Vĩnh Long. Cái Cốc này do các H ọ c viên cất để Ngài đến dạy Siêu Lý. Đã t cất Cốc do Bà Đội Huy dâng (ngang n h à xác Vĩnh Long). Khi Cách Mạng tấn công Thị xã Vĩnh Long, thì khắp Khu phố này đều bị cháy và bị sập.

Hôm đó, Ngài với một chú giới tử tên Tâm (sau này là Sa Di Giác Tâm) đang ở tại cái cốc. Hôm sau, có nhiều người chung quanh mới thỉnh Ngài tạm vào Bệnh viện Nguyễn Trung Trực (sau này là Bệnh viện Vĩnh Long) ngang đó để ở, sẽ không bị máy bay bắn. Ngài nghe theo, vào Bệnh viện được người ta cho Ngài một chỗ ở an toàn. Cho đến mùng Bốn, Sư Giác Chánh và

Sư Tâm An ra tìm Ngài và rước Ngài về Chùa Viên Giác. Suốt thời gian hai bên đánh nhau, nhà đồng bào ở Khu phố đó đều cháy rụi, nhà Bà Đội Huy cũng cháy luôn. Nhưng kỳ diệu làm sao, Cốc Ngài vẫn tự nhiên. Lửa cháy nhà chung quanh tấp lên mấy cây dừa lão cạnh Cốc Ngài cũng bị cháy đọt, thế mà Cốc của Ngài ở thì chẳng hề hấn chi cả.

Sau vụ đó, có một số người ở chung quanh phát đức tin, đến xin quy y.

o o o

11. CHUYỆN TƯ ĐỂ (ARIYASACCA)

Thuở Ngài còn du học ở Thái Lan, một hôm có người thỉnh Ngài cùng một Vị Pháp Sư bạn của Ngài đi dự cuộc làm phước ở một Chùa gần đó. Người ta thỉnh Vị Pháp Sư kia thuyết pháp về đề tài "Tứ Diệu Đế"

Khi thuyết xong, có người đứng lên hỏi:

- «Bạch Ngài, thời pháp hôm nay Ngài giải về Tứ Đế, vậy từ lúc Ngài lên Pháp Tòa đến bây giờ, Ngài có được mấy Đế?»
Vị Pháp Sư kia lúng túng chưa biết đáp thế nào, thì Ngài lên tiếng giải đáp :

- «Thưa Quý Vị, trong khi Pháp Sư chúng tôi thuyết pháp, thời gian này không có đắc Đạo thì không có Đạo Đế. Mà không có Đạo Đế thì đâu có tỏ ngộ Niết Bàn; nên cũng không có Diệt Đế. Chỉ có nghe mệt mỏi vì ngồi lâu nên chắc chắn có Khổ Đế; còn Tập Đế cũng có thể có là khi nào Pháp Sư chúng tôi quên mình, để ý đến Tứ Vật dụng của Quý Vị dâng, hoặc thắm mỹ dung sắc của các Cô, các Bà thì mới có Tập Đế» .

Cả Pháp Hội cười rần lên và k h a m

phục lời giải đáp của Ngài, vừa kh ô i
hài vừa rất ý nghĩa.-

•••

12. CHUYỆN VÔ NGÃ (ANATTA)

Một lần khác, cũng tại Thái Lan, một
hôm có Bà Tu nữ người Thái Lan bị bệnh.
Ngài cùng một Vị Luận Sư đi thăm Bà Tu
nữ ấy. Vị Luận Sư kia giảng đạo cho Bà
Tu nữ nghe về Lý Vô Ngã : Sắc thân chẳng
phải là Ta, chẳng phải là của Ta, chẳng
phải là tự ngã của Ta, v.v...Giảng xong
hai Vị ra về. Vị Luận Sư kia bỏ quên cái
dèm trên Cốc Bà Tu nữ. Đến khi hai Vị
vừa xuống thang cốc, thì Bà Tu nữ k ê u
lại và nói :

—«Cái dèm của Vị Đại Đức nào b ỏ
quên đây nè! » . Vị Luận.Sư kia sực nhớ
quay lại nói: «Của Tôi». Bà tu nữ liền

bất bẻ rằng :

- «Khi này Ngài nói không có cái gì là Ta, là của Ta... Sao bây giờ Ngài lại nói cái dèm này là của Ngài?» Vị Luận Sư lúng túng đỏ mặt lên, thì Ngài liền đỡ lời đáp rằng :

- «Khi này chúng tôi nói về phương diện PARAMATTHASACCA (Chơn Đế), còn bây giờ là nói về phương diện SAMMUTISACCA (Tục Đế).»

Bà Tu nữ nghe Ngài giải đáp, hoan hỉ.

o o o

13. CHUYỆN VÔ THƯỜNG (ANICCA)

Một lần nọ tại Chùa Viên Giác, có một người khách nghe tiếng Ngài nên tìm đến cầu Pháp. Người khách này có quan niệm rằng «Thân xác là Vô thường, còn

tâm là thường hằng bất biến», Ngài dạy rằng : «Dù thân hay tâm đều là Vô Thường». Người khách không chịu, liền lấy quyển sách đưa Ngài để chứng minh lập luận của Ông. Ngài cầm quyển sách rồi liệng vào mặt Ông khách và đứng dậy bỏ đi. Người khách nổi giận nói lớn tiếng với Ngài rằng :

- «Su là người tu hành mà ngã mạn, khinh người, coi thường Kinh sách vậy sao?!» Ngài mới quay lại cười và nói rằng :

- «Hỏi này Ông không Sân, bây giờ Ông đã Sân. Vậy tâm Ông là Thường hay Vô Thường?»

Người khách chợt tỏ ngộ, liền sụp xuống lạy Ngài và xin làm đồ đệ.

14. CHUYỆN NÍP BÀN (NIBBANA)

Một lần khác, tại Chùa Siêu Lý (Saigon) có một Vị khách Tăng đến viếng Ngài và hỏi Ngài về Níp Bàn. Vị ấy hỏi rằng :

- «Bạch Hòa Thượng, Chư Phật và các Vị A La Hán khi nhập Níp Bàn còn h a y không còn?» Ngài mới đưa tay nhịp xuống bàn ba tiếng, rồi hỏi: «Thầy có nghe gì không?» Vị ấy đáp :

- «Bạch Hòa Thượng, con có n g h e tiếng nhịp bàn». Ngài hỏi :

- «Bây giờ tiếng đó đâu rồi?» Người khách Tăng ngơ ngẩn chưa hiểu, Ngài liền lấy hộp quẹt, bật mấy cái cho lửa cháy lên mấy cái, rồi hỏi :

- «Thầy có thấy gì không?» Vị ấy đáp :

- «Bạch Hòa Thượng, con có thấy đóm lửa!» >> Ngài hỏi :

- «Bây giờ đóm lửa đó đâu rồi?»

Vị khách Tăng chợt tỏ ngộ liền cúi xuống đánh lễ Ngài.

15. CHUYỆN THIỀN ĐỊNH (SAMATHA)

Chuyện tại Chùa Siêu Lý (Saigon), có anh sinh viên đến thăm Ngài và hỏi về Thiền định. Ngài dạy rằng :

- «Muốn được Thiền định thì chọn một trong 40 đề mục SAMATHA như Đất, Nước, v.v.. cho thích hợp với trình độ, căn tánh của mình, rồi làm đúng phương pháp như trong sách Chánh Định có dạy, rồi cứ nhìn vào đấy lâu ngày sẽ gom tâm nhập định chứ có gì >>. Anh sinh viên này -

không bằng lòng nên nói: «Nhu vậy t h ỉ
đâu có gì là mầu nhiệm».

Sẵn trước mặt có cái đèn Tây đ a n g
thấp, Ngài lấy một miếng giấy đưa l ê n
ngọn ống khói đèn, miếng giấy liền cháy,
Ngài bèn quăng miếng giấy ấy đi và l ấ y
một miếng giấy khác rồi đở ống khói đèn
ra, Ngài đưa miếng giấy lên khoảng v ị
trí cũ rồi hỏi :

- «Sao hồi này miếng giấy cháy, bây
giờ không cháy?»

Anh sinh viên chợt tỏ ngộ, vui mừng
cuống lên và cúi xuống đánh lễ Ngài.

16. CHUYỆN THIỀN QUÁN (VIPASSANA)

Một lần khác tại Chùa Viên Giác, có
Bà Giáo sư từ Trà Vinh lên thăm Ngài và
hỏi Ngài về Pháp Tứ Niệm Xứ. Ngài giảng

tỷ mở từng chi tiết cách hàng Tứ Niệm Xứ, nhưng Bà Giáo sư này không hài lòng bèn hỏi rằng :

- «Bạch sư, nếu theo lời Sư dạy thì:
Khi mắt thấy sắc chi chỉ biết là thấy,
Tai nghe tiếng chi chỉ biết là nghe.
Mũi ngửi mùi chi chỉ biết là ngửi;
Lưỡi nếm vị chi chỉ biết là nếm,
Thân xúc chạm vật chi chỉ biết là xúc
chạm,
Ý suy nghĩ việc chi chỉ biết là s u y
nghĩ...»

Thì có chi là cao siêu đặc biệt, và trong kinh Tứ Niệm Xứ Đức Phật dạy :

- «Có con đường duy nhất, thẳng quá
Tham ưu, diệt tận khổ đau, thành t ự u
Chánh trí chúng ngộ Níp Bàn?» .Ngài liền
hỏi lại :

- «Tại sao các Cơ quan hay Xí nghiệp

người ta cho lính gác, để chi vậy?» Bà
đáp :

- «Dạ để ngừa kẻ gian...». Ngài
hỏi tiếp :

- «Ban đêm, nhà cầm quyền cho lính
đi tuần tra chi vậy?» Bà đáp :

- «Dạ để canh phòng trộm cướp...»
Ngài dạy :

- «Thì Chánh niệm tỉnh giác cũng
thế».

Bà Giáo sư ấy tỏ ngộ, liền đả r. h
lễ Ngài mà lãnh giáo.

17. CHUYỆN RÀI TÂM TỬ (METTA)

Vào một lần nọ, Ngài thuyết pháp
tại Chùa Trúc Lâm (Sài Gòn), có người

Thiện nam hỏi Ngài :

- «Bạch Ngài, rãi Tâm Từ được 1 l
quả phúc. Trong 1 l quả phúc ấy có 2
điều: 1) Không chiêm bao ác mộng 2) Được
người thương mến. Thế mà mỗi đêm c o n
tụng kinh rãi Tâm Từ hằng chục biển,
nhưng con vẫn bị ác mộng và vẫn bị
người thù nghịch ghen ghét, vậy là sao?»

Ngài cười rồi với lấy một cành hoa
Ngài nhắm người Nam ấy mà rãi mấy cái,
rồi hỏi :

- «Su rãi như vậy. Ông có được giọt
nước nào không?» Người Thiện Nam đáp:

- «Bạch Ngài, Không! Vì Ngài đâu
có những nước?»

- «Vậy à?» Ngài bèn nhúng hoa vào
nước và nhắm người ấy rãi mấy cái rồi
hỏi :

- «Ông có được giọt nước nào không?»

Người Thiện Nam đáp :

- «Bạch Ngải, được rất nhiều». Ngải mới nói tiếp :

- «Cách rãi Tâm Từ cũng vậy. Muốn rãi Tâm Từ cho người nào, trước hết mình phải có Tâm Từ. Tâm Từ là trạng thái Tâm mát mẻ, Tụng kinh rãi Tâm Từ không phải là rãi Tâm Từ; rãi Tâm Từ không phải là tụng suông!»

Người Thiện Nam lãnh hội được, hết sức vui mừng cúi xuống lạy và tạ ơn..

18. CHUYỆN TIÊN TRI

Sau thời gian qua Campuchia thọ giới lại rồi Ngải trở về (Sàigòn). Một hôm Ngải gặp Tu sĩ Lý Hườn (tức Nguyễn Thành Đạt) tự mang Y Bát đi lang thang các nơi mở Đạo. Gặp Ngải, Ông mừng rỡ thỉnh Ngải hợp tác với Ông. Ngải khuyên Ông hãy thọ giới cho đảng hoàng, tu học chín

chấn, rồi sẽ lo đến việc hoàng pháp. Lý Hườn nói :

- «Tôi đã tu đúng Chánh Pháp Thích Ca, có Y Bát chơn truyền rồi mà còn thọ giới gì nữa?» Ngài hỏi lại Lý Hườn :

- «Ông bảo là Ông tu đúng Chánh Pháp Thích Ca, có Y Bát chơn truyền, vậy Ông thọ Y Bát từ đâu?» Lý Hườn bí lối, lúng túng không đáp lại được, liền chuyển thế công kích rằng :

- «Không có chỗ nào xứng đáng cho tôi thọ giới cả, vì phái Tiểu thừa thì ăn mặn, còn phái Đại thừa thì phá giới v.v...» Ngài liền quở Lý Hườn rằng :

- «Dù Nam Tông hay Bắc Tông, người ta đều có Tam Tạng kinh điển, nếu Ông chê hết thì căn cứ vào đâu mà tu học, mà không tu học theo Tam Tạng của Phật thì sao gọi là "đúng theo Chánh Pháp"»

Ông còn trẻ, tính háo thắng mà thất học, lại lung lẳng ham làm Thầy làm Tổ, coi chùng tổn đức và thiệt mạng nhé!»

Quả thật như lời Ngài nói. Lý Hườn mới 31 tuổi bị giết chết (Lý Hườn nhỏ hơn Ngài 10 tuổi).

•••

19. CHUYỆN TẬN THỂ

Một thời, Ngài ở tại Chùa Viên Giác, lúc bảy giờ có phong trào đôn "Sắp tận thể", nhiều người đến hỏi Ngài :

- «Bạch Sư, người ta đôn "sắp tận thể", vậy Sư nghĩ sao?» Ngài hỏi lại những người đó :

- «Tận thể là gì?» Họ đáp :

- «Tận thể là thế giới bị tiêu diệt, chúng sanh bị tiêu diệt». Ngài cười và đáp :

- «Nếu được vậy là tốt chứ có hại

gi, vì thế giới và chúng sanh đều tiêu
mất thì được hết khổ, đó là việc đáng
nùng, tại sao lại lo sợ. Lão Tử cũng nói:

«Ta có nạn lớn vì có thân này; nếu
không có thân, khổ sanh ở đâu?» Rồi
Ngài kể rằng :

«Đời là người, cõi : với hành vi...

Rồi rảo Níp Bàn : chẳng có chi

Tính kể bao lâu, không thể hết

Được mà "Tận Thế" đó toàn vui! »

o o

20. CHUYỆN CHIA BUỒN

Một lần nọ, tại Chùa Tứ Phương Tăng
ở Vĩnh Long, có vài Thiện Tín đến thăm
Ngài, Ngài hỏi :

- «Kỳ rồi sao Quý Vị không đến nghe
Pháp?» Các Thiện Tín ấy đáp :

- «Bạch Ngài, kỳ rồi tụi con không
đi nghe Pháp được là vì có người bạn từ

trần, nên chúng con phải đi phân ưu, chia buồn với tang quyến thân nhân của bạn tụi con». Ngài mới hỏi :

- «Quý Vị đi chia buồn với tang quyến ấy mà Quý Vị chia thêm hay chia bớt?» Các Thiện Tín ấy ngỡ ngác, không hiểu Ngài muốn nói ý nghĩa gì, bèn hỏi lại :

- «Bạch Ngài, "Chia thêm" là sao và "chia bớt" là sao, chúng con chưa được hiểu?» Ngài giảng rằng :

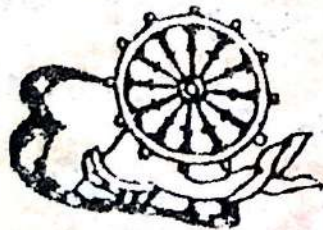
- «"Chia thêm" là tang quyến đang buồn rầu vì người thân đã chết, Quý Vị đến nói hoặc làm cho họ khổ đau thêm, như Quý Vị nhắc rằng: "Hồi nào du lịch giang hồ, bây giờ nhắm mắt mà vô quan tài, hồi nào lướt giắt trâm cài, bây giờ gói xác ra ngoài gò hoang, hồi nào trao ngọc chuỗi vàng, v.v..." làm cho họ càng

nuối tiếc người thân đã chết và họ sẽ khóc than sâu khổ hơn, đó là Quý Vị Chia Buồn mà «Chia thêm»; còn «Chia bớt» là thân nhân của người chết đang khổ đau, Quý Vị đến nói hoặc làm cho họ hết khổ đau hoặc bớt khổ đau, như Chư Tăng thường khi đến viếng các đám tang hay tụng bài kệ Tam Tướng phổ thông :

«Pháp nào có tên là "vô thường" là Pháp có trạng thái sanh diệt không thường; Pháp nào có tên gọi là "khổ não" là Pháp có trạng thái đau đớn, buồn rầu; Pháp nào có tên là "Vô ngã" là Pháp có trạng thái không phải là của ta. Những Pháp ấy chẳng phải chỉ có riêng cho những người trong một xứ, trong một xóm, hay trong một gia tộc đâu, mà những Pháp có chung một sức sanh, như

loại, chư thiên, ma vương và phạm thiên
cả thầy, v.v...» Khi nghe Chư Tăng đọc
những bài kinh hay kệ như vậy, ta n g
quyển có trí họ sẽ suy tư rằng "À!" thật
vậy, đâu phải chỉ riêng người thân của
ta phải chết, tất cả chúng sanh đều phải
chết, mà người thân của ta cũng là chúng
sanh, như vậy người thân của ta c ũ n g
phải chết», đó là chuyện đương nhiên,
thường tình, có gì lạ đâu mà phải than
khóc . Như vậy gọi là «chia buồn» mà «Chia
bớt vậy» .

Các Thiện Tín ấy nghe xong, họ rất
hoan hỷ và tán dương cái lý «Chia buồn»
của Ngài vừa trình bày..-



"Thế gian bầy bấu lợi thường đời
Chỉ giúp cho ta đến dứt hơi
Pháp Phật hộ trì vô lượng kiếp
Đến chừng hết khô mới là thôi"

H.T Tịnh Sĩ

"Sống cả trăm năm chẳng ích chi
Nào hay sanh diệt những là gì
Chào đời nhứt nhứt tương sanh diệt
Đó mới hơn kia, quý lạ kỳ"

H.T Tịnh Sĩ

"Đặng thân nhưn loại rất là mai
Gặp Phật ra đời có mấy ai
Thỉnh Pháp văn Kinh đâu phải dễ
Hiểu lời Phật dạy mới là hay"

H.T Tịnh Sĩ